

Số: /SGDĐT-GDMN
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDMN năm học 2024-2025

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện.

Căn cứ Công văn số 4868 /BGDĐT-GDMN ngày 29 /8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025.

Căn cứ đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển GDMN của thành phố Hải Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện thực hiện nhiệm vụ GDMN thành phố Hải Phòng năm học 2024-2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 277/KH-BCĐ ngày 04/12/2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN ngoài công lập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN, thực hiện hiệu quả quản lý hồ sơ điện tử. Tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch. Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu Luật giáo dục 20219. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo động lực cho đội ngũ tích cực đổi mới, sáng tạo. Triển khai ứng dụng Steam trong GDMN nơi có đủ điều kiện; Tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” tiếp tục lồng ghép thực hiện chủ đề năm học của GDMN “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Quan tâm đến trẻ em có điều kiện khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Tích cực truyền thông về GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học kịp thời.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.
- Không có cơ sở mầm non tư thục hoạt động trái quy định. Không phát sinh nhóm trẻ tối đa 7 trẻ.
- Kịp thời nắm bắt thông tin, tình huống và xử lý trong thực hiện nhiệm vụ.
- Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại các cơ sở GDMN. Tăng quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục, phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ. Nắm bắt các thông tin, tình huống và xử lý kịp thời, đảm bảo quá trình quản lý vận hành thông suốt.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thục, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tư thục trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

1.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.
- Ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác an toàn.

- Phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Cơ sở GDMN có biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy khi sử dụng thiết bị điện; lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động; thiết kế, lắp đặt hệ thống chống sét theo quy định; có lối thoát nạn, khi có tình huống cháy nổ.

- Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba; thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Không thực hiện cung cấp xuất ăn sẵn cho trẻ trong trường mầm non.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

2.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu phân đầu

- Chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

- 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Giảm 1,5% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

- Hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đủ tính pháp lý; quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh và Ban thành tra nhân dân.

- Triển khai nhân rộng mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” đối với những đơn vị có đủ điều kiện. Huy động phụ huynh nâng cao chất lượng bữa ăn học đường cho trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

- Quan tâm giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

2.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn II

a. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Nhân rộng theo trình mô hình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến; mô hình “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”.

- 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 30,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

b. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN. Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo; bảo đảm điều kiện môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

Triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu,... vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

+ Giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở GDMN. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

+ Giáo dục an toàn giao thông trong cơ sở GDMN, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, các cơ sở GDMN thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021 – 2025”. Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện chuyên đề, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN các cấp. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN (Phòng GD&ĐT gửi đăng ký giải pháp sáng tạo cấp thành phố, cấp quận/huyện về phòng GDMN Sở trước ngày 15/10).

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN.

- Tổng kết và nhân rộng mô hình Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025”.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một. Chú trọng việc tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở cơ sở GDMN có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT. Kiểm tra, rà soát công tác phối hợp giữa các trung tâm dạy Tiếng Anh với các cơ sở GDMN, đánh giá hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh tại các cơ

sở GDMN. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể chuyện, đọc thơ, hoạt động trải nghiệm.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật: Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập; Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hoà nhập đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp. Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Tỷ lệ trẻ huy động đến trường: 80% trẻ mầm non; 100% trẻ 5 tuổi; 45,0% trẻ nhà trẻ; 98,5% trẻ mẫu giáo.

- 97% phòng học kiên cố, không còn phòng học xuống cấp.

- Mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 98,0% nhóm lớp có đủ ĐDDCTB tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 81,0% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 80,0% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- 83,0% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 60% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên. Toàn thành phố phấn đấu xây dựng 15 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ. Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non khi sáp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” .

- Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia;

Nâng cao tỷ lệ trường được kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

3.2. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.
- 88,0% giáo viên mầm non đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.
- Triển khai các lớp đào tạo nâng chuẩn đối với GVMN ngoài công lập.
- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Các cơ sở GDMN xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN các cấp, Ban chất lượng chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ ngay tại địa phương, đảm bảo nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ bằng nhiều hình thức; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, ham học hỏi, yêu thích đổi mới sáng tạo. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Các cơ sở GDMN tăng cường các biện pháp bảo đảm nền nếp, kỷ cương, giáo dục kỷ luật tích cực, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ em cho đội ngũ.

- Triển khai đúng lộ trình xét tuyển viên chức giáo viên mầm non theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; tuyên truyền và thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.
- Duy trì 15/15 đơn vị cấp huyện và 217/217 đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGDMNTNT.

- Triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMN TE5T bảo đảm quy trình, hiệu quả: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TU theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020.

- Các địa phương tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN TE5T. Xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 – 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTENT.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 98% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non thực hiện chữ ký số.
- 100% trường mầm non thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.
- 100% trường mầm non thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% trường mầm non có trang website thường xuyên cập nhật thông tin.
- Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền, phòng học thông minh, phòng học kết nối,...), hỗ trợ giáo viên tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của trường, của ngành; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo.

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

a. Chỉ tiêu phân đấu

- 100% cơ sở GDMN vận hành trang website của trường và khai thác trang Fanpage, facebook, zalo thực hiện công tác truyền thông về GDMN.

- Mỗi cơ sở GDMN có ít nhất 01 tin bài/tháng/được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% phụ huynh tham gia phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% cơ sở GDMN tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn.

b. Giải pháp thực hiện

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN; các chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non; gương người tốt việc tốt trong thực hiện chương trình GDMN...

- Cán bộ, giáo viên mầm non có kỹ năng giao tiếp, trao đổi với phụ huynh hàng ngày, trong các cuộc họp, các buổi hội thảo..., kịp thời cung cấp thông tin, định hướng và xử lý thông tin đảm bảo phụ huynh thông suốt, tích cực phối hợp với nhà thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng.

- Tiếp tục phát động và tổ chức phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

a. Chỉ tiêu phân đấu

- 100% các đơn vị xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc thanh tra, kiểm tra tại đơn vị.

- 100% các cơ sở GDMN có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế sau khi được thanh tra, kiểm tra.

b. Giải pháp thực hiện

- Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra của các cấp quản lý giáo dục về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với giáo dục mầm non theo hướng phân cấp hiệu quả.

- Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn tránh hình thức, gây áp lực cho đội ngũ.

- Đảm bảo công khai, minh bạch thực chất, thực hiện nghiêm túc các quy định trong các cơ sở giáo dục mầm non

- Phối hợp với các đơn vị cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát, tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động của các nhóm lớp độc lập tư thực.

- Giám sát đôn đốc việc thực hiện hiệu quả kết quả thanh tra, kiểm tra, có biện pháp xử lý kịp thời.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo, đặc điểm tình hình của địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Phòng Thanh tra Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT các quận, huyện;
- Lưu VP, GDMN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Hòa